EVENT		ROUND
ROM-ch30 Final		3
SITE	**DATE**	**RESULT**
Bucharest	1966	**1–0**
☐ WHITE	**■ BLACK**	
Ghitescu, Theodor	**Suta, Mihai**	
OPENING		
D55 · Queen's Gambit Declined: Modern Variation, Normal Line		

	☐ WHITE	■ BLACK
1	d4	Nf6
2	c4	e6
3	Nc3	d5
4	Bg5	Be7
5	e3	O-O
6	Nf3	h6
7	Bxf6	Bxf6
8	Rc1	c6
9	Bd3	Nd7
10	O-O	Qe7
11	Re1	Rd8
12	b3	dxc4
13	bxc4	c5
14	Ne4	b6
15	d5	Bb7
16	Nxf6+	Qxf6
17	e4	e5
18	Qd2	Nf8
19	Qc3	Ng6
20	Bf1	Bc8
21	g3	Bd7
22	Bg2	Qd6
23	Nd2	f6
24	Nf1	Nh8
25	Ne3	g6
26	Rf1	g5
27	Bf3	Ng6
28	Bg4	Bxg4
29	Nxg4	Kh7
30	Qc2	Rg8

	☐ WHITE	■ BLACK
31	Kh1	Raf8
32	Ne3	Qd7
33	Rfd1	Ne7
34	a4	Rg6
35	f3	Rgg8
36	Rb1	Rb8
37	Rd2	Rgd8
38	Rd3	Nc8
39	Nf5	Nd6
40	Nxd6	Qxd6
41	Rdb3	Kg7
42	Qb2	Rb7
43	a5	Rdb8
44	Rb5	Kg6
45	Qb3	Qd7
46	Rb2	Qh3
47	Qd3	Qd7
48	Qb1	Qd6
49	axb6	axb6
50	f4	Kg7
51	f5	h5
52	Ra2	Kh6
53	Ra6	Qc7
54	Qa2	Kg7
55	Qa4	Qd7
56	Kg2	Kh6
57	Kf2	Qe8
58	h3	h4
59	g4	Qd7
60	Ke3	Kg7

Ghitescu, Theodor – Suta, Mihai

ROM-ch30 Final · 1966 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Kd2	Kf8
62	Kc3	Ke7
63	Rb3	Qxa4
64	Rxa4	b5
65	cxb5	Rxb5
66	Rxb5	Rxb5
67	Kc4	Rb1
68	Kxc5	Rc1+
69	Rc4	Rh1
70	Kc6	Rxh3
71	d6+	Kd8
72	Kd5	**1–0**
73		
74		
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		